

Số: /KH-UBND

Sa Đéc, ngày tháng năm

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn thành phố Sa Đéc đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn Tỉnh đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

##### 1. Đối tượng

- Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ.
- Lãnh đạo chính quyền, đoàn thể các cấp; doanh nghiệp, tổ chức; người có uy tín, người đứng đầu tổ chức tại cộng đồng, chức sắc, chức việc các tôn giáo, cá nhân liên quan.

##### 2. Thời gian thực hiện

- Phấn đấu tăng 10% tổng tỷ suất sinh, bảo đảm bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có tối thiểu 1,8 con đến năm 2025.
- Đến năm 2030, bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 1,9 con.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Điều chỉnh và duy trì vững chắc mức sinh thay thế trên địa bàn Thành phố, phấn đấu tăng mức sinh ở những xã, phường có mức sinh thấp góp phần thực hiện thành công kế hoạch thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam trên địa bàn Thành phố, bảo đảm theo hướng phát triển nhanh, bền vững.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu tăng 10% tổng tỷ suất sinh, bảo đảm bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có tối thiểu 1,8 con đến năm 2025.
- Đến năm 2030, bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 1,9 con.

#### III. GIẢI PHÁP

##### 1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa việc chuyển hướng công tác dân số từ tập trung vào giảm sinh sang sinh đủ hai con, duy trì mức sinh thay thế. Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo và chỉ đạo cuộc vận động thực hiện mỗi gia đình, mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến

bộ, hạnh phúc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo mỗi gia đình, mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con.

- Trên cơ sở xác định hiện trạng và xu hướng mức sinh của địa phương, các xã, phường xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương có chỉ tiêu về việc điều chỉnh mức sinh phù hợp cho từng giai đoạn cụ thể, hướng đến mục tiêu đạt mức sinh thay thế, mỗi gia đình, mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con.

- Các cấp chính quyền chỉ đạo, huy động các ngành, đoàn thể địa phương tổ chức tham gia thực hiện kế hoạch về dân số và phát triển; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, đoàn thể, địa phương, tổ chức vận động thực hiện mỗi gia đình, mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con; kịp thời có biện pháp điều chỉnh mức sinh phù hợp với điều kiện thực tiễn tại mỗi xã, phường từng giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện của các từng địa phương, đơn vị để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị trong từng thời kỳ.

- Bảo đảm sự gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu thực hiện sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc; gắn kết quả điều chỉnh mức sinh vào đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của lãnh đạo chính quyền địa phương, đơn vị, nhất là những người đứng đầu trong thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra.

## **2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng các nội dung của Chương trình hành động số 60-CTr/TU ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, nhằm tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội về việc từ tập trung vào kế hoạch hóa gia đình. Đặc biệt, tập trung tuyên truyền nội dung chuyển hướng chính sách dân số từ tập trung vào vận động giảm sinh trong giai đoạn trước sang mục tiêu nâng mức sinh, nhằm đạt mức sinh thay thế và duy trì mức sinh thay thế trong toàn tỉnh. Các xã, phường chú trọng thực hiện vận động các cặp vợ chồng sinh đủ hai con tại mỗi địa bàn, đặc biệt là ở những nơi có mức sinh thấp.

- Phát triển hệ thống thông điệp truyền thông, hình thức tuyên truyền vận động phong phú, đa dạng phù hợp với từng nhóm đối tượng để sinh đủ hai con, nhằm đạt mức sinh thay thế. Nội dung tuyên truyền, vận động tập trung vào lợi ích của việc sinh đủ hai con; không sinh quá dày; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn muộn và sinh con quá sớm hoặc quá muộn; hệ lụy của sinh ít con đối với sự chăm sóc bố, mẹ khi về già và phát triển kinh tế đối với gia đình, xã hội.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và thuyết phục phù hợp với văn hóa, tập quán, từng địa phương, từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, internet và mạng xã hội. Sử dụng hợp lý các loại hình văn hóa, văn nghệ, giải trí để truyền thông.

- Phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng với công chúng, gia đình và dòng họ như những người nổi tiếng trong các lĩnh vực chính trị, khoa học, văn hóa, nghệ thuật, trưởng ấp, trưởng khu phố...

- Đẩy mạnh thực hiện truyền thông trực tiếp nhất là tại nhà, tại cộng đồng thông qua đội ngũ nhân viên y tế, tuyên truyền viên, tình nguyện viên dân số.

- Cung cấp nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi trong hệ thống giáo dục. Mục tiêu của giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản phải bảo đảm trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cơ bản, có hệ thống về cấu tạo, cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh sản ở người, chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, vô sinh và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; định hình giá trị mỗi gia đình nên có hai con vì lợi ích gia đình và tương lai bền vững của tỉnh nhà.

- Thí điểm triển khai, mở rộng thực hiện chương trình bắt buộc trước khi kết hôn đối với thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn. Chương trình phải đảm bảo cung cấp cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn các kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản liên quan trực tiếp đến cuộc sống vợ chồng; chăm sóc nuôi dạy con, quản lý kinh tế gia đình; củng cố giá trị mỗi gia đình nên có hai con, nuôi dạy tốt và xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, tiến bộ và hạnh phúc.

### **3. Điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích**

- rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định không còn phù hợp với mục tiêu duy trì vững chắc, mức sinh thay thế.

- Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc sinh đủ hai con, nuôi con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững. Hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ, chồng sinh đủ hai con phù hợp với đặc điểm tại địa phương.

- Triển khai, thực hiện thí điểm, từng bước mở rộng mô hình thích hợp khuyến khích gia đình, các cặp vợ chồng sinh đủ hai con.

- Hỗ trợ tư vấn, cung cấp dịch vụ hôn nhân và gia đình, xây dựng câu lạc bộ kết bạn trăm năm; hỗ trợ nam, nữ thanh niên kết bạn; tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn; khuyến khích nam, nữ không kết hôn muộn, kết hôn trước 30 tuổi; sớm sinh con và sinh con thứ hai trước 35 tuổi...

- Hỗ trợ phụ nữ khi mang thai, sinh con và sinh đủ hai con: tư vấn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em bao gồm sàng lọc vô sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng; hỗ trợ khi sinh con, miễn giảm các khoản đóng góp công ích... Chú trọng quy hoạch, xây dựng các điểm trông giữ trẻ, nhà

mẫu giáo phù hợp với điều kiện của các bà mẹ, gia đình; nhất là các khu công nghiệp, đô thị.

- Bổ sung tiêu chí hỗ trợ, ưu tiên các cặp vợ chồng sinh đủ hai con: mua nhà ở xã hội, thuê nhà ở; con vào học các trường công lập, chi phí giáo dục trẻ em. Từng bước thí điểm các biện pháp tăng trách nhiệm đóng góp xã hội, cộng đồng đối với những trường hợp cá nhân không muốn kết hôn hoặc kết hôn quá muộn.

#### **4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan**

- Cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản tới mọi người dân đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ, không phân biệt giới, người đã kết hôn, người chưa kết hôn.

- Thí điểm xây dựng, triển khai mô hình phòng, tránh vô sinh từ tuổi vị thành niên thông qua chương trình giáo dục can thiệp tại cộng đồng. Thí điểm xây dựng, triển khai mô hình xã hội hóa dịch vụ sàng lọc vô sinh, sàng lọc ung thư đường sinh sản nhằm đáp ứng nhu cầu và khả năng chi trả của người dân.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, tư vấn kiểm tra sức khỏe, phát hiện sớm và phòng tránh các yếu tố nguy cơ dẫn đến sinh con dị tật, mắc các bệnh, tật ảnh hưởng đến suy giảm chất lượng giống nòi ở những địa bàn vùng khó khăn, đông công nhân lao động nhập cư... thông qua chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ.

### **5. Các giải pháp khác**

#### **5.1. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng**

- Cập nhật kiến thức mới, tập huấn đội ngũ nhân viên y tế, tuyên truyền viên dân số thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con để đáp ứng nhiệm vụ chuyển trọng tâm từ giảm sinh sang sinh đủ hai con.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, đội ngũ thực hiện công tác dân số các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội; đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung điều chỉnh mức sinh vào nhiệm vụ, hoạt động của các ngành, đơn vị.

- Đưa nội dung sinh đủ hai con vào chương trình đào tạo, tập huấn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

#### **5.2. Nghiên cứu khoa học và hệ thống tin quản lý**

- Nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ về quy mô dân số, mức sinh trong mối quan hệ qua lại với phát triển kinh tế - xã hội; các nghiên cứu tác nghiệp về những giải pháp, can thiệp nhằm điều chỉnh mức sinh phù hợp cho từng giai đoạn và từng địa phương.

- Củng cố, hoàn thiện hệ thống chỉ báo, chỉ tiêu về quy mô dân số và mức sinh. Đưa chỉ tiêu duy trì vững chắc mức sinh thay thế vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội các cấp của Thành phố.

### **5.3. Kiểm tra, giám sát, đánh giá**

- Định kỳ kiểm tra, giám sát hỗ trợ, đánh giá; kịp thời đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch điều chỉnh mức sinh hằng năm, giai đoạn 2023 - 2025 để điều chỉnh cho phù hợp với giai đoạn 2026 - 2030.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan đang thực hiện trên địa bàn Thành phố; các nguồn huy động hợp pháp khác (*nếu có*).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Y tế, phòng Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch này, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chương trình, kế hoạch liên quan do các ban ngành, đoàn thể Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ, khuyến khích liên quan đến điều chỉnh mức sinh phù hợp.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo theo quy định. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Phối hợp với ngành Y tế và các ban, ngành, đoàn thể liên quan lồng ghép chỉ tiêu dân số, điều chỉnh mức sinh đạt vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố giai đoạn đến năm 2030 và hằng năm.

- Cân đối, bố trí ngân sách cho các hoạt động kinh phí thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát sử dụng kinh phí theo quy định.

### **3. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Thành phố cập nhật nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản...vào chương trình giảng dạy chính khóa, ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

- Thực hiện các nội dung giáo dục dân số, giới tính và bình đẳng giới trong trường học. Phối hợp Trung tâm Y tế Thành phố thực hiện giáo dục ngoại khóa về nội dung nâng cao chất lượng dân số. Phát triển hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục vị thành niên - thanh niên phù hợp khu vực thành thị và nông thôn.

#### **4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với ngành Y tế và các ban, ngành, đoàn thể Thành phố hướng dẫn thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng ưu tiên; đặc biệt là tại các khu, cụm công nghiệp để khuyến khích mỗi cặp vợ chồng sinh hai con và nuôi dạy cho tốt.

#### **5. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác gia đình, lồng ghép đưa nội dung điều chỉnh đạt mức sinh thay thế vào Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình.

- Định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn Thành phố thực hiện tuyên truyền thông điệp “mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con” và duy trì mức sinh thay thế.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá – Thể thao và Truyền Thanh Thành phố tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của kết hôn, sinh con quá muộn; các hệ lụy của sinh con ít đối với phát triển kinh tế - xã hội, khó khăn việc chăm sóc ba mẹ khi già...

#### **6. Phòng Quản lý Đô thị**

Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khó khăn về nhà ở theo quy định của pháp luật.

#### **7. Chi cục Thống kê**

Phối hợp với Trung tâm Y tế thu thập, chia sẻ số liệu về tỷ suất sinh cho các cơ quan liên quan phục vụ cho việc đề xuất các giải pháp, can thiệp nhằm điều chỉnh mức sinh phù hợp từng giai đoạn.

#### **8. Các ban, ngành Thành phố**

Phối hợp với Trung tâm Y tế Thành phố tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch này trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao.

#### **9. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Căn cứ nội dung kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của

địa phương; chủ động, tích cực huy động nguồn lực để thực hiện kế hoạch điều chỉnh mức sinh tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nội dung điều chỉnh mức sinh tại địa phương; tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo định kỳ về Trung tâm Y tế tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

#### **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố**

Huy động, vận động các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên, chức sắc tôn giáo tham gia thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động thi đua thực hiện sinh đủ hai con tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội; tham gia xây dựng các chính sách, chương trình và giám sát việc thực hiện hoạt động điều chỉnh mức sinh./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Sở Y tế Tỉnh (báo cáo);
- TT/Thành ủy, TT/HĐND TP (báo cáo);
- CT và các PCT UBND TP (báo cáo)
- UBND xã, phường (thực hiện);
- Các ban, ngành đoàn thể Thành phố (thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Thị Bình**